



DAILY FORECAST FOR THE NEXT FIVE DAYS PERIOD

VALID FROM 12th November 2023 to 16th November 2023

ISSUED ON TODAY'S DATE: 11/11/2023

PDF: 11/11/2023

| City/Province | City/District | Day 1 12 th Oct 2023 | Day 2 13 th Nov 2023 | Day 3 14 th Nov 2023 | Day 4 15 th Nov 2023 | Day 5 16 th Nov 2023 |
|--------------------------|-------------------------------|--|--|--|--|--|
| Kigali City | Kigali | Rain with thunder. Max: 26 Min: 18 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 16 |
| Eastern Province | Kayonza/ Kawangire | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 |
| | Ngoma | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 |
| | Kirehe | Rain with thunder. Max: 26 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 17 |
| | Gatsibo | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 16 |
| | Rwamagana | Rain with thunder. Max: 26 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 |
| | Bugesera | Rain with thunder. Max: 28 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 |
| | Nyagatare | Rain with thunder. Max: 28 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 28 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 18 |
| Northern Province | Gicumbi | Rain with thunder. Max: 20 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 21 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 21 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 22 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 20 Min: 14 |
| | Gakenke | Rain with thunder. Max: 23 Min: 13 | Rain with thunder. Max: 23 Min: 13 | Rain with thunder. Max: 22 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 22 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 22 Min: 14 |
| | Burera | Rain with thunder. Max: 22 Min: 13 | Rain with thunder. Max: 22 Min: 13 | Rain with thunder. Max: 21 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 21 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 22 Min: 14 |
| | Rulindo | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 23 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 23 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 15 |
| | Musanze | Rain with thunder. Max: 25 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 23 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 23 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 23 Min: 15 |
| Southern Province | Nyamagabe | Rain with thunder. Max: 25 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 |
| | Nyaruguru | Rain with thunder. Max: 23 Min: 13 | Rain with thunder. Max: 23 Min: 13 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 |
| | Kamonyi | Rain. Max: 25 Min: 14 | Rain. Max: 26 Min: 14 | Rain. Max: 25 Min: 15 | Rain. Max: 25 Min: 15 | Rain. Max: 25 Min: 15 |



| | | | | | | |
|-------------------------|-------------------|--|--|--|--|--|
| | Muhanga | Rain. Max: 24 Min: 14 | Rain. Max: 24 Min: 14 | Rain. Max: 23 Min: 15 | Rain. Max: 23 Min: 15 | Rain. Max: 23 Min: 15 |
| | Ruhango | Rain. Max: 23 Min: 14 | Rain. Max: 24 Min: 14 | Rain. Max: 24 Min: 15 | Rain. Max: 23 Min: 15 | Rain. Max: 23 Min: 15 |
| | Gisagara | Rain. Max: 25 Min: 15 | Rain. Max: 25 Min: 15 | Rain. Max: 24 Min: 15 | Rain. Max: 24 Min: 16 | Rain. Max: 24 Min: 16 |
| | Huye | Rain. Max: 26 Min: 14 | Rain. Max: 26 Min: 14 | Rain. Max: 25 Min: 15 | Rain. Max: 26 Min: 15 | Rain. Max: 25 Min: 15 |
| | Nyanza | Rain. Max: 26 Min: 15 | Rain. Max: 26 Min: 15 | Rain. Max: 25 Min: 15 | Rain. Max: 25 Min: 15 | Rain. Max: 25 Min: 15 |
| Western Province | Rubavu | Rain with thunder. Max: 25 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 |
| | Nyabihu | Rain with thunder. Max: 21 Min: 11 | Rain with thunder. Max: 21 Min: 11 | Rain. Max: 22 Min: 12 | Rain. Max: 22 Min: 12 | Rain. Max: 22 Min: 12 |
| | Ngororero | Rain with thunder. Max: 24 Min: 13 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 13 | Rain. Max: 23 Min: 14 | Rain. Max: 23 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 23 Min: 14 |
| | Karongi | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 27 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 17 |
| | Rutsiro | Rain with thunder. Max: 25 Min: 13 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 13 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 14 |
| | Nyamasheke | Rain with thunder. Max: 24 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 24 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 16 |
| | Rusizi | Rain with thunder. Max: 26 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 26 Min: 16 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 15 | Rain. Max: 25 Min: 15 | Rain with thunder. Max: 25 Min: 15 |

Prepared by Rwanda Meteorology Agency (Meteo – Rwanda), Ministry of Environment

Prepared: **RUSARO**